

Phần dành cho Ngân hàng	
Số hợp đồng	
Ngày hợp đồng	/ /

I. ĐỀ NGHỊ CẤP THẺ TÍN DỤNG KIÊM PHƯƠNG ÁN VAY VỐN

Vui lòng điền đầy đủ các thông tin sau.

Thông tin không đầy đủ sẽ ảnh hưởng đến thời gian thẩm định cấp hạn mức và phát hành thẻ tín dụng.

Hạn mức tín dụng đề nghị: _____ triệu đồng

Trường hợp Quý khách không thỏa điều kiện để được cấp thẻ/hạn mức yêu cầu, Ngân hàng sẽ cấp loại thẻ/hạn mức mà Quý khách đủ điều kiện.

1. THÔNG TIN LOẠI THẺ TÍN DỤNG ĐĂNG KÝ

- ☐ Mastercard Chuẩn ☐ Mastercard Vàng ☐ Mastercard Bạch kim ☐ Happy Digital
☐ JCB Chuẩn ☐ JCB Bạch kim ☐ Happy Lady
☐ Cash Card ☐ Khác (ghi rõ) _____

Địa chỉ nhận thẻ: ☐ Địa chỉ cư trú hiện tại ☐ Địa chỉ cơ quan hiện tại ☐ Nam A Bank - _____

2. THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA CHỦ THẺ CHÍNH

Thông tin khách hàng

Họ và tên (như trên Giấy tờ tùy thân – viết in hoa) _____

Tên in nổi trên thẻ (chữ in, không dấu, tối đa 19 ký tự kể cả khoảng trắng và phải tương đồng với tên trên Giấy tờ tùy thân)

[illegible]

Giấy tờ tùy thân hiện tại ☐ CMND ☐ Hộ chiếu ☐ CCCD Số _____

Ngày cấp _____/_____/_____ Nơi cấp _____

Số giấy tờ tùy thân trước đây (nếu có) _____

Ngày sinh ____/____/____ Giới tính ☐ Nam ☐ Nữ

Quốc tịch _____ Số thi thực/Thẻ tam trú _____ Ngày hết hạn ____/____/____

Điện thoại di động _____ Email _____

Nhà đang ở hiện tại ☐ Nhà riêng ☐ Nhà thuê ☐ Nhà bố mẹ ☐ Nhà người thân/ họ hàng ☐ Nhà công vụ

Trình độ học vấn ☐ Trung học ☐ Trung cấp ☐ Cao đẳng ☐ Đại học ☐ Sau đại học

Tình trạng hôn nhân ☐ Độc thân ☐ Đã kết hôn ☐ Ly hôn/Ly thân/Góa

Thông tin liên hệ

Địa chỉ hộ khẩu (Số nhà/Căn hộ/Tổ) (Đường/Thôn/Ấp)

(Phường/Xã) _____ (Quận/Huyện) _____ (Tỉnh/Thành phố) _____

Địa chỉ cư trú hiện tại (Số nhà/Căn hộ/Tổ) _____ (Đường/Thôn/Ấp) _____

(Điền nếu khác địa chỉ hộ khẩu) (Phường/Xã) _____ (Quận/Huyện) _____ (Tỉnh/Thành phố) _____

Thông tin công việc: ☐ Chủ doanh nghiệp ☐ Toàn thời gian ☐ Bán thời gian ☐ Tự kinh doanh
☐ Nghỉ hưu ☐ Sinh viên ☐ Nội trợ

Tên cơ quan hiện tại _____ Điện thoại cơ quan _____

Địa chỉ cơ quan hiện tại (Số nhà/Căn hộ/Tổ) _____ (Đường/Thôn/Ấp) _____
(Phường/Xã) _____ (Quận/Huyện) _____ (Tỉnh/Thành phố) _____

Chức vụ: ☐ Nhân viên ☐ Quản lý cấp trung ☐ Quản lý cấp cao
☐ Công nhân, Lao động phổ thông

Hợp đồng lao động ☐ Có thời hạn ____ tháng ☐ Không thời hạn Thâm niên công tác: ____ năm ____ tháng

Thông tin tài chính

Thu nhập

Từ lương, thù lao (VNĐ) _____

Từ nguồn khác (VNĐ) _____ Tên nguồn ☐ Cho thuê nhà ☐ Cho thuê phương tiện vận tải
☐ Kinh doanh ☐ Khác _____

Chi phí hàng tháng (VNĐ) (gồm chi phí trả nợ vay, chu cấp, sinh hoạt) _____

3. THÔNG TIN NGƯỜI THAM CHIẾU/LIÊN LẠC

Trường hợp thẻ tín dụng không có tài sản bảo đảm hoặc không có cam kết bảo đảm bằng tài sản thì phải cung cấp 02 thông tin tham chiếu/liên lạc.

Trường hợp thẻ tín dụng có tài sản bảo đảm hoặc có cam kết bảo đảm bằng tài sản thì chỉ cần cung cấp 01 thông tin tham chiếu/liên lạc bất kỳ.

Tham chiếu 1 (thông tin của vợ/chồng nếu đã kết hôn hoặc nếu chưa kết hôn thì theo thứ tự Bố/Mẹ, Anh/Chị/Em ruột, Đồng nghiệp)

Họ và tên _____ Điện thoại di động _____

Quan hệ với chủ thẻ chính ☐ Vợ/chồng ☐ Bố/Mẹ ☐ Anh/Chị/Em ruột ☐ Đồng nghiệp

Tham chiếu 2 (khác thông tin tham chiếu 1)

Họ và tên _____ Điện thoại di động _____

Quan hệ với chủ thẻ chính ☐ Bố/Mẹ ☐ Anh/Chị/Em ruột ☐ Đồng nghiệp ☐ Khác _____

4. THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA CHỦ THẺ PHỤ

Họ và tên (như trên Giấy tờ tùy thân – viết in hoa) _____

Tên in nổi trên thẻ (chữ in, không dấu, tối đa 19 ký tự kể cả khoảng trắng và phải tương đồng với tên trên Giấy tờ tùy thân)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Giấy tờ tùy thân hiện tại ☐ CMND ☐ Hộ chiếu ☐ CCCD Số _____

Ngày cấp ____/____/____ Nơi cấp _____

Ngày sinh ____/____/____ Giới tính ☐ Nam ☐ Nữ

Quốc tịch _____ Số thị thực/Thẻ tạm trú _____ Ngày hết hạn ____/____/____

Điện thoại di động _____ Quan hệ với chủ thẻ chính: _____

5. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ TRÍCH NỢ TỰ ĐỘNG

Tỷ lệ trích nợ ☐ Số tiền tối thiểu ☐ Toàn bộ dư nợ ☐ Tỷ lệ khác _____

☐ Số tài khoản trích nợ của Chủ thẻ chính _____

☐ Số tài khoản trích nợ không phải của Chủ thẻ chính _____

Trường hợp Chủ tài khoản đăng ký trích nợ không phải là Chủ thẻ chính thì Chủ tài khoản phải có đăng ký dịch vụ SMS Banking cho tài khoản đó và đến trực tiếp trụ sở Nam A Bank để ký xác nhận trước sự chứng kiến của Nhân viên tiếp nhận hồ sơ.

Họ tên Chủ tài khoản _____

Giấy tờ tùy thân Chủ tài khoản _____

*Chữ ký của Chủ tài khoản
không phải là Chủ thẻ chính*

6. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ NHẬN BẢNG THÔNG BÁO GIAO DỊCH

☐ Email ☐ Địa chỉ cư trú hiện tại ☐ Địa chỉ cơ quan hiện tại ☐ Nam A Bank

7. CAM KẾT

Tôi/Chúng tôi hiểu rằng việc điền đầy đủ các thông tin theo Giấy đề nghị này không đảm bảo việc Nam A Bank chấp thuận cấp hạn mức, phát hành thẻ và/hoặc cung cấp các dịch vụ liên quan đến thẻ theo Giấy đề nghị này và Nam A Bank không có trách nhiệm trả lại bất kỳ hồ sơ nào cho Tôi/Chúng tôi.

Tôi/Chúng tôi xin cam kết những thông tin ghi trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này. Tôi/Chúng tôi đồng ý để Nam A Bank xác thực các thông tin nêu trên từ bất kỳ nguồn thông tin nào mà Nam A Bank muốn biết.

Tôi/Chúng tôi đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang cho phép Nam A Bank và bên thứ ba là các công ty viễn thông, công ty công nghệ được thu thập, sử dụng và chia sẻ thông tin của Tôi/Chúng tôi để phục vụ cho quá trình mở thẻ tín dụng của Tôi/Chúng tôi tại Nam A Bank.

Tôi/Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho Nam A Bank cho phép Bên thứ ba, bao gồm nhưng không giới hạn các cá nhân, đơn vị, tổ chức mà Tôi/Chúng tôi có sử dụng sản phẩm và/hoặc dịch vụ, được cung cấp các thông tin của Tôi/Chúng tôi phục vụ cho việc thẩm định hồ sơ trên cơ sở yêu cầu từ Nam A Bank theo Hợp đồng này. Để tránh nhầm lẫn, nội dung ủy quyền này được hiểu là Nam A Bank có toàn quyền thay mặt Tôi/Chúng tôi được nhận các thông tin nêu trên. Đồng thời, nội dung ủy quyền này là vô điều kiện và không hủy ngang, không bị giới hạn thời hạn ủy quyền là 01 năm theo quy định của Bộ luật dân sự hiện hành.

Tôi/Chúng tôi xác nhận Tôi/Chúng tôi là người sử dụng hợp pháp của số điện thoại/email đăng ký tại Giấy đề nghị này và đồng ý nhận thông tin về các sản phẩm, dịch vụ và các chương trình khuyến mại, ưu đãi của Nam A Bank qua số điện thoại/email đăng ký tại Giấy đề nghị này theo các phương thức Nam A Bank áp dụng trong từng thời kỳ (bao gồm nhưng không giới hạn SMS, email, Viber, Zalo, Skype...). Trường hợp có nhu cầu từ chối nhận quảng cáo, Tôi/Chúng tôi sẽ phản hồi theo hướng dẫn của Nam A Bank trên chính tin nhắn, thư điện tử quảng cáo đó.

Tôi/Chúng tôi xác nhận đã nhận, đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng Nam A Bank, Biểu phí sản phẩm thẻ, các quy định khác có liên quan của Nam A Bank và các quy định của pháp luật kể từ khi ký tên vào trang cuối của Giấy đề nghị này.

Giấy đề nghị này được lập thành 01 bản chính và đề nghị được giữ bởi Nam A Bank. Trường hợp có nhu cầu, Tôi/Chúng tôi có thể yêu cầu Nam A Bank cung cấp 01 bản sao. Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng Nam A Bank sẽ được công bố tại trang thông tin điện tử chính thức của Nam A Bank (www.namabank.com.vn) hay tại bất kỳ điểm giao dịch Nam A Bank nào. Tôi/Chúng tôi đồng ý các hồ sơ khác kèm theo đã nộp sẽ không được hoàn trả.

8. PHẦN DÀNH CHO ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Nhân viên tiếp nhận hồ sơ xác nhận:

Đã thu thập bản gốc và lưu trữ với những hồ sơ yêu cầu bản gốc theo quy định của Nam A Bank.

Đã thực hiện đối chiếu bản gốc đối với những hồ sơ yêu cầu bản sao.

Đã chứng kiến Khách hàng trực tiếp ký tên trên Giấy đề nghị này và các hồ sơ, chứng từ kèm theo.

Các hồ sơ chứng từ của Khách hàng do chính Khách hàng cung cấp và phù hợp với quy định hiện hành của Nam A Bank.

Ngày nhận hồ sơ Khách hàng ____/____/____	Nhân viên tiếp nhận (NVTN) (Ký tên và ghi rõ họ tên)
Mã hồ sơ Khách hàng (Doc_ID) _____	
Nguồn hồ sơ ☐ Trung tâm Bán ☐ Cán bộ nhân viên Hội sở ☐ Trung tâm Thẻ ☐ Đơn vị kinh doanh ☐ Cộng tác viên ☐ Khách hàng giới thiệu ☐ Khác _____ Mã giới thiệu: _____	
Mã NVTN _____	
Điện thoại di động NVTN _____	

II. HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG KIỂM HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG THẺ

Chúng tôi, các bên tham gia thỏa thuận ký kết Hợp đồng này, bao gồm:

Bên cấp tín dụng	NAM A BANK - _____
Địa chỉ	_____
Đại diện bởi Ông/Bà - Chức vụ	_____ Chức vụ: _____
Theo văn bản ủy quyền số	_____
Bên được cấp tín dụng (khách hàng là Chủ thẻ chính)	_____ (các thông tin khác được thể hiện trên Phần I. Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm phương án vay vốn)
Bên bảo đảm (nếu có)	Ông/Bà _____ ☐ CMND ☐ Hộ chiếu ☐ CCCD Số _____ Ngày cấp _____ Nơi cấp _____ Địa chỉ thường trú _____ Địa chỉ liên lạc _____

Các bên thỏa thuận ký kết Hợp đồng này với các nội dung sau:

STT	Khoản mục	Nội dung
1	Hạn mức tín dụng	Bằng số _____ VNĐ. (Bằng chữ _____ đồng).
2	Mục đích sử dụng thẻ	Tiêu dùng
3	Thời hạn sử dụng hạn mức	Bằng thời hạn hiệu lực thẻ và được dập nổi hoặc in trên thẻ.
4	Thời hạn cấp tín dụng	Theo Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng Nam A Bank.

5	Lãi suất và Phí	Theo Biểu phí do Nam A Bank ban hành trong từng thời kỳ.
6	Tài sản bảo đảm (nếu có)	Các nội dung mô tả chi tiết về tài sản bảo đảm, quyền và nghĩa vụ của các bên và các nội dung liên quan được thực hiện theo Hợp đồng bảo đảm số: _____ ngày ____/____/____ và các Hợp đồng sửa đổi, bổ sung/thỏa thuận khác được ký kết giữa các bên.
7	Các nội dung khác	Theo Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng Nam A Bank.
8	Hiệu lực của Hợp đồng	Hợp đồng này cùng với Điều khoản và Điều kiện sử dụng thẻ tín dụng Nam A Bank, Biểu phí thẻ tín dụng Nam A Bank, các chứng từ ký giữa khách hàng với Nam A Bank tạo thành một hợp đồng ràng buộc về mặt pháp lý. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ khi các bên ký tên vào trang cuối của Hợp đồng này cho đến khi các bên đã thực hiện xong toàn bộ quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng và các phụ lục đính kèm, các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Ngày ____ tháng ____ năm ____

**Chữ ký và họ tên của
Chủ thẻ chính**

**Chữ ký và họ tên của
Chủ thẻ phụ**

**Chữ ký và họ tên Bên bảo đảm
(nếu có)**

PHẦN DÀNH CHO ĐƠN VỊ CẤP THẺ TÍN DỤNG

- ☐ Từ chối, nguyên nhân _____
- ☐ Đồng ý cấp thẻ
- CIF _____, Số lượng _____ thẻ chính, _____ thẻ phụ.
- Hình thức bảo đảm ☐ Không có tài sản bảo đảm
☐ Có tài sản bảo đảm
☐ Có cam kết bảo đảm bằng tài sản
- Mã tài sản bảo đảm _____ Giá trị VNĐ _____ Loại _____
Mã tài sản bảo đảm _____ Giá trị VNĐ _____ Loại _____
- Đối tượng cấp thẻ _____

Ngày ____ tháng ____ năm ____

Đại diện Ngân hàng

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

Điện thoại di động: Số điện thoại di động Quý khách đăng ký sẽ được dùng để nhận tin nhắn về chi tiết giao dịch của thẻ tín dụng.

Email: Thư điện tử. Email Quý khách hàng đăng ký sẽ được dùng để gửi Bảng thông báo giao dịch và/hoặc Thông báo của Nam A Bank.

Giấy tờ tùy thân bao gồm: Chứng minh nhân dân (CMND), Thẻ căn cước công dân (CCCD), Hộ chiếu và các giấy tờ khác theo quy định của Nam A Bank trong từng thời kỳ.

Sổ thị thực/Thẻ tạm trú: Áp dụng cho người nước ngoài.

NAM A BANK

201 - 203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, TP. HCM
Điện thoại: (84-28) 3929 6699 - Fax: (84-28) 3929 6688 - Hotline: 1900 6679